

Điều khoản và điều kiện sử dụng Dịch vụ giao dịch điện tử qua email (sau đây gọi là “**Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email**”) quy định các điều kiện và điều khoản cung cấp dịch vụ ngân hàng của Techcombank cho Khách hàng bằng phương thức gửi chứng từ điện tử gắn chữ ký số qua kênh thư điện tử. Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này bổ sung và là một phần không tách rời bản Điều khoản và Điều kiện chung về Sản Phẩm và Dịch vụ dành cho Khách hàng tổ chức tại Techcombank và các văn bản sửa đổi, bổ sung - nếu có (sau đây gọi là “**Điều khoản và Điều kiện chung**”), có giá trị pháp lý ràng buộc đối với Khách hàng./ *Terms and conditions of use of transaction services using documents signed by digital signature sent via email channel (hereinafter referred to as “Terms and Conditions e-transaction via email”) prescribe the terms and conditions of Techcombank for providing services to Customers by sending electronic documents with digital signatures via email channels. These Terms and Conditions supplement and form an integral part of the General Terms and Conditions of Products and Services for Institutional Customers at Techcombank and the amendments and supplements - if any (hereinafter referred to as “General Terms and Conditions”), legally binding on Customer*

### **ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ /INTERPRETATION**

Trong bản Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

*In the Terms & Conditions, the following terms shall be construed as below:*

- 1.1. Giao dịch điện tử:** Là giao dịch được thực hiện bằng phương thức điện tử  
*Electronic transaction: being transaction under electronic channel*
- 1.2. Thư điện tử (Email):** Là kênh giao dịch điện tử theo thỏa thuận của Techcombank với Khách hàng để gửi, nhận, luân chuyển các chứng từ điện tử. Theo đó thông điệp điện tử được gửi từ thiết bị điện tử này đến thiết bị điện tử khác thông qua mạng internet mang nội dung cần thiết từ người gửi đến người nhận.  
*Email: electronic message and data sent from one electronic device to another through the Internet, bringing necessary data from the sender to the recipient. Under the Terms & Conditions, it shall be construed as the data exchange via email.*
- 1.3. Chứng thư điện tử:** là thông điệp dữ liệu do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử phát hành nhằm xác nhận cơ quan, tổ chức, cá nhân được chứng thực là người ký chữ ký điện tử/ *Electronic Certificate: means a data message issued by an e-signature certification service – providing organization in order to certify that an authenticated agency, organization or individual is person who sign e-signature*
- 1.4. Chứng thực chữ ký điện tử:** là việc xác nhận cơ quan, tổ chức, cá nhân được chứng thực là người ký chữ ký điện tử/*Authentication of electronic signature: is the certification of an authentication agency, organization or individual as the person who signed the electronic signature*
- 1.5. Chữ ký điện tử:** bao gồm chữ ký số và các loại chữ ký điện tử khác theo quy định của pháp luật/ *Electronic signature: including digital signature and other electronic signature as per regulation of the law*
- 1.6. Chữ ký số:** là một dạng chữ ký điện tử được tạo ra bằng sự biến đổi một thông điệp dữ liệu sử dụng hệ thống mật mã không đối xứng, theo đó, người có được thông điệp dữ liệu ban đầu và khóa công khai của người ký có thể xác định được chính xác:
  - a) Việc biến đổi nêu trên được tạo ra bằng đúng khóa bí mật tương ứng với khóa công khai trong cùng một cặp khóa
  - b) Sự toàn vẹn nội dung của thông điệp dữ liệu kể từ khi thực hiện việc biến đổi nêu trên

*Digital Signature: is a form of electronic signature created by converting a data message using an asymmetric cipher system, whereby the person obtains the original data message and the public key of the Signer can accurately identify:*

- a) *The above transformation is created using the correct private key corresponding to the public key in the same key pair*
- b) *The content integrity of the data message since the above transformation is made*

- 1.7. **Khóa bí mật:** là một khóa trong cặp khóa thuộc hệ thống mật mã không đối xứng, được dùng để tạo chữ ký số/ *Private key: is a key in the key pair of an asymmetric cryptosystem, used to create a digital signature*
- 1.8. **Khóa công khai:** là một khóa trong cặp khóa thuộc hệ thống mật mã không đối xứng, được sử dụng để kiểm tra chữ ký số được tạo bởi khóa bí mật tương ứng trong cặp khóa/ *Public key: is a key in the key pair of an asymmetric cryptosystem, used to check the digital signature generated by the corresponding private key in the key pair*
- 1.9. **Ký số:** là việc đưa khóa bí mật vào một chương trình phần mềm để tự động tạo và gắn chữ ký số vào thông điệp dữ liệu/ *Digital signature: is the introduction of a private key into a software program to automatically generate and attach a digital signature to a data message*
- 1.10. **Chứng thư số:** là một dạng chứng thư điện tử do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số cấp. Chứng thư số được sử dụng để nhận diện một cá nhân, một máy chủ, hay là một vài đối tượng khác và gắn định danh của đối tượng đó với một khóa chung, được cấp bởi những tổ chức có thẩm quyền xác định nhận danh và cấp chứng thư số/ *Digital certificate: is a form of electronic certificate issued by a digital signature authentication service provider. Digital certificates are used to identify an individual, a server, or some other object and attach that object's identity to a public key, issued by an authority that has authority to identify identity and digital certificate*
- 1.11. **Người ký:** là người dùng khóa bí mật của mình để ký số vào một thông điệp dữ liệu dưới tên của mình/ *Signer: is the person who uses his private key to digitally sign a data message under his or her name*

## **ĐIỀU 2. ĐIỀU KIỆN VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG / SCOPE OF DOCUMENTS SIGNED BY DIGITAL SIGNATURE**

Techcombank chỉ thực hiện giao dịch điện tử cho Khách hàng qua email khi Khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: / *Techcombank only performs electronic transaction for the Customer with the requirement that the Customer must meet the following conditions:*

- 2.1. Tuân thủ đầy đủ các quy định, yêu cầu, quy trình, hướng dẫn về giao dịch điện tử của Techcombank / *Commit to implementing processes of electronic transactions as defined by Techcombank*
- 2.2. Có chữ ký số hợp pháp, hợp lệ theo quy định của Techcombank và quy định của pháp luật/ *Having an electronic signature in accordance with regulations of Techcombank and the law*
- 2.3. Xác lập phương thức gửi, nhận chứng từ điện tử phù hợp với quy định tại văn bản Đề nghị sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử qua email theo mẫu của Techcombank (sau đây gọi là “**Đề nghị**”, và được Techcombank chấp thuận) phù hợp với quy định của pháp luật / *Establish methods of sending and receiving e-documents in accordance with regulations of Techcombank and the law*
- 2.4. Trong phạm vi các chứng từ được Techcombank chấp nhận gửi qua email từng thời kỳ./ *Within the scope of documents accepted by Techcombank to be sent via email from time to time*
- 2.5. Nội dung và hình thức chứng từ điện tử, các điều kiện/yêu cầu giao dịch và các vấn đề khác đáp ứng đúng quy định của Techcombank đối với từng dịch vụ, nghiệp vụ cụ thể/ *The content and form of e-documents must meet Techcombank's regulations for each specific service and operation.*

## **ĐIỀU 3. QUY ĐỊNH CỤ THỂ/ REGULATION AND CONTENT OF TRANSACTION USING DOCUMENTS SIGNED BY DIGITAL SIGNATURE**

- 3.1. **Thời điểm/Địa điểm gửi và nhận Chứng từ điện tử/ Time/Place sending and receipt of documents signed by digital signature:**
  - a. Khách hàng có trách nhiệm gửi chứng từ điện tử cho Techcombank phù hợp với quy định về ngày làm việc và giờ làm việc của Techcombank từng thời kỳ. Các Chứng từ điện tử được coi là nhận được bởi Techcombank vào thời điểm hiển thị trên hệ thống của Techcombank hoặc thời gian hiển thị trên email của Techcombank vào giờ làm việc mà không cần có xác nhận nhận được chứng từ của Techcombank. Các trường hợp chứng từ được nhận bởi Techcombank vào ngoài giờ làm việc sẽ được coi như là nhận được bởi Techcombank vào ngày làm việc tiếp theo. Đối với trường hợp Techcombank gửi chứng từ đi cho Khách hàng, các chứng từ được coi là nhận bởi Khách hàng vào thời điểm hiển thị trên hệ thống của

Khách hàng hoặc thời gian hiển thị trên email của Khách hàng vào giờ làm việc mà không cần xác nhận nhận được chứng từ của Khách hàng.

*The Customer shall send documents to Techcombank according to the provisions on document receiving hours stipulated by Techcombank from time to time. The time document displayed on the system of Techcombank or Techcombank's email message shall be deemed to the time of receipt documents signed by digital signature without receipt document acknowledgement of Techcombank. Document received by Techcombank outside of business hours will be considered received by Techcombank on the next working day. For the case that Techcombank send electronic document to Customer, the time document displayed on the system of Customer or Customer's email message shall be deemed to the time of receipt documents signed by digital signature without receipt document acknowledgement of Customer.*

- b. Việc gửi nhận chứng từ điện tử giữa Techcombank và Khách hàng được thực hiện thông qua email mà Khách hàng đăng ký và Techcombank thông báo tại Đề nghị hoặc tại các văn bản thay đổi của các bên từng thời kỳ trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác hoặc Techcombank có quy định khác./ *The sending and receiving of documents signed by digital signature between Techcombank and the Customer is made through the email registered by the Customer and Techcombank notifies in the Application or in the notification from time to time unless two parties (Techcombank and the Customer) have other agreement or Techcombank stipulates other regulation.*

**3.2. Giá trị pháp lý của giao dịch và chứng từ điện tử/ Legal validity of transactions and documents signed by digital signature:**

- a. Các chứng từ điện tử được gửi và nhận qua email phù hợp với bản Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này có giá trị tương đương chứng từ giấy được gửi trực tiếp giữa Techcombank với Khách hàng và là cơ sở để hai bên thực hiện giao dịch/chỉ thị theo thỏa thuận. Để làm rõ việc xử lý, thực hiện các thoả thuận, yêu cầu, chỉ thị liên quan tới giao dịch của Khách hàng theo Chứng từ điện tử cũng như quyền và nghĩa vụ của các bên phải tuân theo các quy định của Techcombank đối với từng dịch vụ, nghiệp vụ cụ thể.

*Documents signed by digital signature sent and received by email in accordance with this Terms & Conditions have the same validity as the paper documents sent directly between Techcombank and the customer and are the basis for the two parties' implementation transaction/ instruction by agreement. To clarify the handling and implementation of agreements, requests and instructions related to the customer's transactions under the e-document as well as the rights and obligations of the parties to comply with Techcombank's regulations on each service, specific transaction.*

- b. Không phụ thuộc vào ngày ký số của các bên trên chứng từ điện tử, hiệu lực của giao dịch và chứng từ điện tử sẽ theo thỏa thuận của các bên trên chứng từ đó hoặc văn bản/thỏa thuận khác hoặc theo quy định của TCB tùy vào từng trường hợp, nghiệp vụ cụ thể. / *Regardless of the digital signature date of the parties on the documents signed by digital signature, the validity of the transaction and the documents signed by digital signature will be as agreed by the parties on the document or on the date Techcombank records the transaction on the system.*

**3.3. Hủy yêu cầu thực hiện giao dịch điện tử/ Revocation of request for conducting electronic document - based transaction**

- a. Để hủy bỏ các yêu cầu thực hiện giao dịch điện tử đã gửi tới Techcombank qua email thì Khách hàng phải gửi văn bản *đề nghị hủy bỏ chứng từ điện tử* tới Techcombank (theo mẫu của Techcombank).

*To revoke the requests for conducting transactions using documents signed by digital signature already sent to Techcombank via email, the Customer shall send a Request for changes, service discontinuation or cancellation (based on Techcombank's form).*

- b. Việc gửi/nhận *Đề nghị thay đổi, bổ sung, ngừng dịch vụ hoặc hủy bỏ chứng từ điện tử* được thực hiện bằng giao dịch điện tử theo Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này hoặc gửi bản giấy trực tiếp/chuyển phát hợp lệ tới Techcombank hoặc các kênh giao dịch khác được Techcombank chấp thuận từng thời kỳ.

*Request for changes, service discontinuation or transaction order cancellation shall be sent/received like other documents by electronic channel in accordance with this Terms & Conditions or by written-paper to be sent legitimately to Techcombank from time to time.*

- c. Techcombank chỉ đồng ý hủy yêu cầu thực hiện giao dịch điện tử theo yêu cầu của Khách hàng nếu Chứng từ điện tử đã gửi tới Techcombank trước đó chưa được Nhân viên nghiệp vụ của Techcombank hạch toán trên hệ thống theo quy định của Techcombank và đáp ứng các quy định khác của Techcombank cho từng

ngành vụ cụ thể, Điều khoản và Điều kiện Chung về Sản phẩm và Dịch vụ dành cho khách hàng là tổ chức tại Techcombank.

*Techcombank shall agree to revoke the requests for conducting documents signed by digital signature at the Customer's request if the documents have not yet been posted on Techcombank's system by relevant employees according to Techcombank's regulations and other requirements for each specific process, General Terms and Conditions of Products and Services for Institutional customers at Techcombank.*

**ĐIỀU 4. TỪ CHỐI VÀ CHẤM DỨT/NGỪNG THỰC HIỆN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ QUA EMAIL/ DENY AND DISCONTINUING OF TRANSACTION SERVICE USING DOCUMENTS SIGNED BY DIGITAL SIGNATURE**

4.1. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu chấm dứt/ ngừng thực hiện gửi chứng từ điện tử qua email, Khách hàng phải lập Đề nghị chấm dứt dịch vụ (theo mẫu của Techcombank) gửi tới Techcombank trước ít nhất 03 ngày làm việc tính đến ngày dự kiến chấm dứt/ngừng thực hiện giao dịch chứng từ điện tử. Việc thay đổi/hủy bỏ chỉ áp dụng với các giao dịch chưa được hạch toán trên hệ thống của Techcombank. Chấm dứt/ngừng giao dịch chỉ có hiệu lực sau khi có xác nhận đồng ý của Techcombank.

*In case customer wish to terminate/ stop the transaction using documents signed by digital signature , Customer must submit a Request for service discontinuation or cancellation to the counter of Techcombank at least 03 business working day prior to conducting discontinuity or cancel transaction. The changes/ cancellation of transactions only applies to transactions which have not been accounted in Techcombank's system. The changes/ cancellation only take effect after having confirmation of Techcombank*

4.2. Techcombank chấm dứt/ngừng thực hiện giao dịch chứng từ điện tử trong các trường hợp sau:

*Techcombank discontinues conducting transaction services using documents signed by digital signature in the following cases:*

a. Theo yêu cầu của Khách hàng theo Điều 5.1 trên đây.

*As requested by the Customer as mentioned at item 5.1 above*

b. Techcombank có quyền đơn phương từ chối/ngừng thực hiện giao dịch chứng từ điện tử đối với Khách hàng và thông báo cho Khách hàng, trong các trường hợp sau:

*Techcombank has the right to unilaterally deny/ discontinue conducting transaction services using documents signed by digital signature for Customer & terminate the validity of the Application and this Terms & Conditions, after sending a notice to Customer of discontinuation in the following cases:*

i. Chứng từ điện tử, việc gửi nhận chứng từ không đáp ứng bất kỳ điều kiện, yêu cầu nào theo quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này.

*The sending and receiving of documents signed by digital signature does not meet any of the conditions and requirements as prescribed in this Terms and Conditions*

ii. Tại bất kỳ thời điểm nào nếu Techcombank nhận định Khách hàng không còn thỏa mãn các yêu cầu và điều kiện để được sử dụng giao dịch chứng từ điện tử theo quy định của Techcombank hoặc vi phạm bất cứ quy định, cam kết nào tại Đề nghị và bản Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này và các quy định/thỏa thuận dịch vụ khác với Techcombank.

*At any time, if Techcombank considers that Customer is not eligible/qualified for electronic-signed document in accordance with Techcombank's regulations anymore or violate any of the provision in the Application and this Terms & Conditions*

iii. Theo quyết định của bất kỳ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo bất kỳ quy định nào của pháp luật.

*According to decisions by any competent state agency or any provision in accordance with applicable laws (that Techcombank can base on), the electronic-signed document may be or shall be considered illegal.*

iv. Trong các trường hợp khác nếu Techcombank xét thấy có thể xảy ra rủi ro gây thiệt hại cho Khách hàng và/hoặc cho Techcombank khi thực hiện giao dịch chứng từ điện tử.

*In other cases if Techcombank consider it would create loss for the Customer and/or Techcombank if conducting transaction services using the electronic-signed document.*

v. Nếu có bất kỳ các trường hợp bất khả kháng khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Techcombank.

*If there are any circumstances is beyon Tehcombank's control*

- vi. Techcombank phát hiện bất kỳ một sự vi phạm, gian lận, giả mạo hoặc nghi vấn nào liên quan chứng từ điện tử nhận từ Khách hàng và dịch vụ theo Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này.  
*Techcombank detects/discovers any violation or suspicion relevant to electronic-signed document received from the Customer.*
- vii. Do chính sách của Techcombank từng thời kỳ./ *Due to Techcombank's policies from time to time*

**ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN/ RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTIES:****5.1 Quyền và nghĩa vụ của Techcombank/ Rights and obligations of Techcombank:**

- a. Trong trường hợp cần thiết, Techcombank có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) yêu cầu người đại diện hợp pháp của Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng xác nhận lại việc thực hiện giao dịch điện tử qua email, nội dung trên chứng từ điện tử.  
*When necessarily, Techcombank reserves right (but not an obligation) requests the legal representatives or authorized persons of Customers to re-confirm the transactions request using documents signed by digital signature and the contents stated in the request..*
- b. Trong quá trình thực hiện dịch vụ, Techcombank có quyền ban hành, thay đổi, bổ sung quy định về cơ chế giao dịch, hạn mức giao dịch, các chứng từ và nghiệp vụ cụ thể được áp dụng theo dịch vụ giao dịch điện tử qua email, phí dịch vụ và các vấn đề khác liên quan đến việc thực hiện dịch vụ giao dịch điện tử qua email sau khi thông báo với Khách hàng mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng.  
*In execution of the Application and this Terms & Condition, Techcombank has the right to issue, change, supplement provisions on transaction, transaction limit, procedures and other issues relevant to transaction services using documents signed by digital signature after informing the Customer without agreement from the Customer.*
- c. Techcombank có quyền đặt ra yêu cầu, nguyên tắc ký số trên chứng từ để đảm bảo thẩm quyền người ký và giá trị pháp lý hoàn chỉnh của một văn bản theo từng thời kỳ. Theo đó:
- (i) Techcombank chấp nhận các trường hợp ký số cá nhân thể hiện rõ chức danh thuộc tổ chức trên Chứng thư số tương đương cho chữ ký tươi và con dấu (nếu có) của tổ chức đó.  
Trường hợp Chứng thư số không thể hiện rõ là cá nhân thuộc tổ chức thì văn bản giao dịch phải bổ sung chữ ký số tổ chức để xác định tư cách đại diện có thẩm quyền của tổ chức ký văn bản. Các trường hợp có khác biệt về chữ ký số nói trên và các trường hợp khác biệt khác, Khách hàng phải cung cấp Giấy chứng nhận sử dụng chứng thư số hợp pháp thể hiện rõ loại chữ ký số sử dụng, đồng thời phải được Techcombank xem xét và chấp thuận trước khi Khách hàng thực hiện giao dịch theo Đề nghị, Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này.
- (ii) Việc sử dụng chữ ký số của Techcombank trên chứng từ điện tử do Techcombank quy định.  
*Techcombank has right to set requirements and principles for digital signing on documents to ensure the signer's authority and complete legal validity of document from time to time. Accordingly,*
- (i) *Techcombank accepts the digital signature of individual showing clearly title belong to organization on digital certificate which equivalent to the written signature and seal (if any) of that organization. In case the Digital Certificate does not clearly show that the individual belongs to the organization, the transaction document must be supplemented with the organization's digital signature to identify the authorized representative status of the organization signing the document. In the case of differences in the above-mentioned digital signatures type and other cases, the customer must provide a Certificate of using a legal digital certificate clearly showing the type of digital signature used and must be obtained reviewed and approved by Techcombank before the customer requests a transaction according to the Application and this Terms and Conditions.*
- (ii) *The use of Techcombank's digital signature on e-documents is regulated by Techcombank.*

**5.2 Quyền và nghĩa vụ và cam kết của Khách hàng/ Rights and obligations of Customer**

- a. Được Techcombank cung cấp dịch vụ giao dịch điện tử qua email theo quy định của Techcombank.  
*Techcombank provides transaction services using document signed by a digital signature for the Customer in accordance with Techcombank's regulations.*
- b. Áp dụng các biện pháp để tránh việc sử dụng không hợp pháp thiết bị, phần mềm, dữ liệu tạo chữ ký điện tử của mình. Quản lý và đảm bảo an toàn đối với chứng từ điện tử, chữ ký điện tử, khóa bí mật của mình; đảm bảo người sử dụng khóa bí mật trong giao dịch là đúng thẩm quyền ký các chứng từ đó. Đồng ý để Techcombank chia sẻ thông tin khóa công khai tương ứng với các chứng từ điện tử mà Techcombank phải

công bố, chia sẻ, cung cấp thông tin cho bên khác theo thỏa thuận với Khách hàng, quy định pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan/tổ chức có thẩm quyền.

*To apply mechanism of avoiding illegal use of equipment, software, data in order to create electronic signatures; manage and ensure the security of their electronic signatures and secret keys; ensure that the user of the private key in the transaction is authorized to use/sign the documents; Agree for Techcombank to share public key information in corresponding to documents signed by digital signature that Techcombank must disclose, share and provide information to other parties as agreed with the Customer; legal regulations or requirements of competent agencies/organization.*

- c. Khi phát hiện chữ ký điện tử có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình, phải kịp thời sử dụng các phương tiện thích hợp theo quy định của Techcombank để thông báo cho Techcombank, các bên chấp nhận chữ ký điện tử và cho tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử

*When it is discovered that the electronic signature may no longer be under its control, appropriate means specified by Techcombank shall be used promptly to notify the accepting parties of the electronic signature and to the organization which provides e-signature certification service*

- d. Áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo tính chính xác và toàn vẹn của mọi thông tin trong chứng thư điện tử trong trường hợp chứng thư điện tử được dùng để chứng thực chữ ký điện tử/

*To take necessary measures to ensure the accuracy and completeness of all information in an electronic certification in the case where an electronic certificate is used to authenticate electronic signature*

- e. Chấp nhận mọi rủi ro bao gồm nhưng không giới hạn bởi các rủi ro phát sinh do: Nhầm lẫn, lỗi kỹ thuật (bất kể do hệ thống, thiết bị của Techcombank và Khách hàng); chữ ký điện tử của Khách hàng bị giả mạo/lạm dụng; mã khóa bí mật/ khóa công khai bị lạm dụng, lợi dụng dưới bất kỳ hình thức nào; rủi ro về vận hành; rủi ro gian lận khác có thể phát sinh; hoặc các rủi ro khác trong việc chuyển chỉ thị, chứng từ;

*To accept all risks, but not limited to, arising from any issues or errors occurred from misunderstanding, misused of the system (regardless of Techcombank's or Customers' system), customer's electronic signature(s) is/are fraudulently authenticated/abused, secret key/password is/are disclosed/abused in any form; operational and other risks may occurred before/during/after the transmissions of the documents/requests;*

- f. Chịu tất cả các rủi ro phát sinh từ việc chỉ thị, chứng từ điện tử có thể bị chặn, bị mất và Techcombank không nhận được hoặc nhận được muộn hơn so với kỳ vọng của Khách hàng;

*To accept risks arising from the fact that transaction request using documents signed by digital signature, information and documents may be suspended, missing making Techcombank unable to receive or receive the materials later than the Customer's expectation within the scope of responsibility of the Customer;*

- g. Chịu tất cả các rủi ro phát sinh từ việc chỉ thị, chứng từ điện tử đã gửi cho Techcombank có thể bị điều chỉnh, giả mạo, bị phát tán bởi virus hoặc bị hacked, bị tiết lộ cho các bên thứ ba không đúng với mong muốn của Khách hàng;

*To accept risks arises from the fact that instruction, information and documents signed by digital signature may be sent out by virus or being hacked, revealed to third parties without approval from the Customer within the scope of responsibility of the Customer;*

- h. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc Techcombank không nhận được chỉ thị, chứng từ điện tử thay đổi chỉ thị, chứng từ mà Khách hàng đã gửi trước đó vì bất kỳ lý do gì;

*To be responsible for the fact that Techcombank does not receive instructions, information and documents regards to changes of the instruction content, information and documents sent previously or due to any reason within the scope of responsibility of the Customer;*

- i. Chịu trách nhiệm về các thiệt hại/tranh chấp (nếu có) xảy ra cho Khách hàng, Techcombank hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác phát sinh từ các rủi ro nêu trên. Techcombank được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm liên quan đến các thiệt hại và/hoặc tranh chấp (nếu có) này.

*To be responsible for any dispute/damages to yourself, Techcombank or any other third party due to the above risks. Techcombank shall be fully exempted from any responsibility in regards to any damages and/or legal disputes (if any);*

- j. Thanh toán các chi phí, thiệt hại phát sinh cho Techcombank (nếu có) do Techcombank phải gánh chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật trong trường hợp xảy ra các tranh chấp nêu trên theo phán quyết của các cơ quan có thẩm quyền hoặc theo thỏa thuận giữa hai bên.

*To pay expenses and damages incurred by Techcombank (if any) due to Techcombank's liability in accordance with the law applied to the event of the above-mentioned disputes/risks according to the judgments of competent authorities or by agreement between the two parties*

- k. Khách hàng cam kết không chối bỏ, phủ nhận bất kỳ chứng từ điện tử nào gửi qua email theo Đề nghị và Điều khoản & Điều kiện này (trừ các trường hợp hủy bỏ giao dịch đã được Techcombank chấp nhận), cũng như các giao dịch/chỉ thị mà Techcombank đã thực hiện trên cơ sở các chứng từ điện tử này.

*Customer undertakes not to reject or deny any documents signed by digital signature sent by email under this Application and Terms & Conditions (except for the cancellation of transactions accepted by Techcombank, as well as other transactions/instructions that are not accepted by Techcombank) that Techcombank has made on these documents signed by digital signature*

- l. Khách hàng cam kết hoàn thiện chứng từ bản giấy đối với các chứng từ điện tử đã và đang thực hiện trong các trường hợp mà Techcombank yêu cầu nhằm đảm bảo tính pháp lý, an toàn của chứng từ, giao dịch.

*Customer agrees to complete paper-signed documents for the documents signed by digital signature that have been and are being implemented in cases requested by Techcombank in order to ensure the legality and safety of documents and transactions.*

## **ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN KHÁC/OTHER TERMS**

- 6.1** Điều khoản và Điều kiện GDĐT qua email này có hiệu lực kể từ khi Techcombank ký xác nhận trên Đề nghị sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử qua kênh email bao gồm cả việc áp dụng đối với việc ký và gửi nhận Đề nghị của Khách hàng (nếu Đề nghị là chứng từ điện tử ký số).

*The Terms & Conditions takes effect from the time Techcombank sign-off the Application for requesting transaction services using document signed by digital signature sent via email channel of the Customer, including the application to signing and receiving the Customer's request (if the Request is a digitally signed).*

- 6.2** Đề nghị sử dụng dịch vụ giao dịch điện tử qua kênh email được lập song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa phần tiếng Việt và phần tiếng Anh về cùng một nội dung thì phần tiếng Việt có giá trị ưu tiên áp dụng

*The application for requesting transaction services using document signed by digital signature sent via email channel is made in Vietnamese and English. In the event that there is a difference between the Vietnamese and English versions of the same content, the Vietnamese language version shall prevail.*